

Số: **2606/2024/QĐST-VHNGĐ**

Bình Thạnh, ngày 26 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 85, 110 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ vào Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 2342/2024/TLST-VHNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu:

- Ông **V**, sinh năm 1979

Địa chỉ: STT 342 đường 48, khu phố 6, phường Hiệp Bình Chánh, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà **P**, sinh năm 1984

Địa chỉ: số 442/12A đường Nơ Trang Long, Phường 13, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự thuận tình ly hôn ngày 18 tháng 12 năm 2024, các đương sự đã thống nhất về việc ly hôn, người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu giải quyết về tài sản chung, nợ chung. Xét thấy sự thỏa thuận đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ và con.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 *Về quan hệ vợ chồng*: Ông V và bà P thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 206, quyền số 01/2008, đăng ký ngày 24/12/2008 tại Ủy ban nhân dân Phường 13, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh của ông V và bà P hết hiệu lực kể từ ngày ban hành Quyết định.

1.2 *Về con chung*: Có 02 con chung tên H, sinh ngày 06/02/2011 và K, sinh ngày 03/5/2014. Giao cho bà P trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung. Ông V có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng: Ông V cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng 10,000,000 (ba triệu) đồng, thi hành vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 01/2025, cho đến khi trẻ thành niên, tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày bà P có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông V không thi hành đủ số tiền cấp dưỡng thì phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành. Mức lãi suất được xác định theo quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Vì lợi ích của con chưa thành niên, khi cần thiết, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con, hạn chế quyền của cha mẹ đối với con.

1.3 *Về tài sản chung, nợ chung*: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4 *Về lệ phí Tòa án*: Ông V và bà P cùng chịu 300,000 (ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí là 300,000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0054199 ngày 20/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh. Đương sự đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

3. Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự (2);
- VKSND Q.Bình Thạnh (2);
- UBND P. 13, Q. Bình Thạnh(1);
- TAND TP HCM (1);
- Chi cục THADS Q.Bình Thạnh (1);
- Lưu Hồ sơ, VP (4).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Thanh